TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 **ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23**/2025/HSST;
Ngày: 04/9/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Cao Tuấn**;

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

Ông: **Nguyễn Văn Vui;**

Ông: **Lê Văn Minh**;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Mỹ Ngọc** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thành Nam** – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Phan Phi Y (tên thường gọi T) sinh ngày xx tháng xx năm xxxx, tại Thành phố H; Căn cước công dân số xxxxxxxxxxxx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày xx/x/xxxx; Nơi cư trú: Ấp x, xã V, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; Con ông Phan Văn D và bà Trần Thị N; Chồng Nguyễn Quốc Đ; con: 02 người, lớn nhất sinh năm xxxx, nhỏ nhất sinh năm xxxx. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/6/2025 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

* Người bị hại:

- Chị **Lê Thị Phương L** – sinh năm xxxx (có đơn xin xét xử vắng mặt),

- Anh **Lý Mộc H** – sinh năm xxxx (có đơn xin xét xử vắng mặt),

Cùng cư trú: Ấp x, xã V, tỉnh Đ (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Trừ Lâm Duy L** – sinh năm xxxx; Cư trú: Ấp x, xã V, tỉnh Đ (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh **Huỳnh Thanh T** – sinh năm xxxx; Cư trú: Ấp x, xã V, tỉnh Đ (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Phi Y là người giúp việc nhà, buôn bán tại cửa hàng kinh doanh bán đồ gia dụng bản hiệu "Thanh Phương H L" tọa lạc tại khu phố 2, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp 2, xã Vĩnh Bình, tỉnh Đồng Tháp) do chị Lê Thị Phương L làm chủ. Do không có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 03 năm 2025 trong lúc dọn phòng ngủ của chị L, bị cáo Y nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Bị cáo Y lục tìm trong tủ đựng quần áo, lấy được những tài sản của chị L và anh Lý Mộc H (chồng chị L) gồm: 01 đôi bông tai hột xoàn bằng vàng trắng có trọng lượng 3,3958 gam, đính đá kim cương thiên nhiên; 01 đôi bông tai vàng 18K, tổng trọng lượng 7,11 phân, loại vàng 600; 01 đôi bông tai vàng 18K, tổng trọng lượng 2,25 phân, loại vàng 710, kiểu dáng khoen tròn nhỏ; 01 cặp nhẫn vàng 18K, tổng trọng lượng 1,97 chỉ, loại vàng 750, có hột màu trắng và 01 mặt dây chuyền vàng 18K, tổng trọng lượng 2,78 phân, loại vàng 600. Bị cáo Y giấu vào túi quần đem về nhà, sau đó bị cáo đến tiệm vàng Ngọc Sơn Khanh của anh Trừ Lâm Duy L bán: ngày 15 tháng 03 năm 2025, bán 01 chiếc nhẫn vàng 18K, loại vàng 750, có hột màu trắng với giá 5.100.000 đồng; ngày 16 tháng 03 năm 2025, bán 01 mặt dây chuyền vàng 18K, tổng trọng lượng 2,78 phân, loại vàng 600 với giá 1.300.000 đồng; ngày 17 tháng 3 năm 2025, bán 01 đôi bông tai vàng 18K, tổng trọng lượng 2,25 phân, loại vàng 710, kiểu dáng khoen tròn nhỏ với giá 1.447.000 đồng; ngày 18 tháng 3 năm 2025, bán 01 đôi bông tai vàng 18K, tổng trọng lượng 7,11 phân, loại vàng 600 với giá 3.919.000 đồng; ngày 26/3/2025, bán 01 đôi bông tai hột xoàn bằng vàng trắng có trọng lượng 3,3958 gam, đính đá kim cương thiên nhiên với giá 3.207.000 đồng. Ngày 17 tháng 03 năm 2025, bị cáo Y đến tiệm vàng Ngọc Lễ của anh Huỳnh Thanh T bán 01 chiếc nhẫn vàng 18K, loại vàng 750, có hột màu trắng với giá 4.437.000 đồng. Bị cáo Y tiêu xài cá nhân hết 5.503.000 đồng.

Đến ngày 05/4/2025, chị L phát hiện bị mất tài sản nên đến Công an thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là Công an xã Vĩnh Bình, tỉnh Đồng Tháp) trình báo vụ việc. Quá trình xác minh, bị cáo Y thừa nhận hành vi, tự nguyện khắc phục H quả bằng việc đến tiệm vàng Ngọc Sơn Khanh mua lại 01 đôi bông tai hột xoàn bằng vàng trắng có trọng lượng 3,3958 gam, đính đá kim cương thiên nhiên và giao nộp cùng số tiền 10.700.000 đồng cho Cơ quan điều tra.

Kết luận giám định số 2088/KL-KTHS ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh- Bộ Công An kết luận: 01 đôi bông tai (02 chiếc) bằng kim loại màu trắng có đính đá trắng, tổng khối

lượng (bao gồm cả đá): 3,3958 gam, có chứa thành phần kim loại chủ yếu là Vàng (Au) – Hàm lượng Vàng: 55,11%.

Kết quả giám định số 25.05.175 ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Trung tâm nghiên cứu địa chất - đá quý tại thành phố Hồ Chí Minh đối với đôi bông tai được niêm phong gửi giám định có tổng trọng lượng 3,395 gam, kích thước: 4,0-4,0 mm; viên đá được đính trên đôi bông tại là kim cương thiên nhiên.

Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản huyện Gò Công Tây kết luận:

+ 01 đôi bông tai hột xoàn bằng vàng trắng có trọng lượng 3,3958 gam, đá kim cương thiên nhiên trị giá 20.050.000 đồng;

+ 02 chiếc nhẫn vàng 18K, tổng trọng lượng 1,97 chỉ, loại vàng 750, có hột màu trắng trị giá 14.518.900 đồng;

+ 01 đôi bông tai vàng 18K, tổng trọng lượng 7,11 phân, loại vàng 600 trị giá 4.393.980 đồng;

+ 01 đôi bông tai vàng 18K, tổng trọng lượng 2,25 phân, loại vàng 710, kiểu dáng khoen tròn nhỏ trị giá 1.590.750 đồng;

+ 01 mặt dây chuyền vàng 18K, tổng trọng lượng 2,78 phân, loại vàng 600, chưa tính trọng lượng hột trị giá 1.718.040 đồng;

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm chiếm đoạt là 42.271.670 đồng.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKSKV2 ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 đã truy tố bị cáo Phan Phi Y về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 giữ quyền công tố vẫn giữ y quan điểm về tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Phi Y từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 đôi bông tai hột xoàn bằng vàng trắng có trọng lượng 3,3958 gam, đá kim cương thiên nhiên; Tiền Việt Nam trị giá 10.700.000 đồng (Mười triệu bảy trăm nghìn đồng); 01 (một) giấy mua bán đôi bông hột xoàn ngày 24/11/2010 của Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh vàng bạc đá quý Hồng Phúc, địa chỉ: 56, Lê Lợi, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; 01 (một) giấy mua bán 01 (một) cặp nhẫn cưới ngày 20/02/2011 của Doanh nghiệp tư nhân Phương Trang, địa chỉ: 134-136, Phó Cơ Điều, phường 6, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh; 01 (một) giấy mua bán đôi bông tại của tiệm vàng Ngọc Sơn Khanh, địa chỉ: khu phố 2, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, tên hàng "BG thoi đtiền lọng X tấm", thành tiền: 2.697.000 đồng; 01 (một) giấy mua bán mặt dây chuyền của tiệm vàng Ngọc Sơn Khanh, địa chỉ: khu phố 2, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, tên hàng "M ống tấm", thành tiền: 839.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh

Đồng Tháp đã trả lại toàn bộ tài sản, giấy tờ nêu trên cho chị Lê Thị Phương L và anh Lý Mộc H.

- Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo Y tự nguyện nộp lại 01 đôi tai và số tiền 10.700.000 đồng để khắc phục H quả. Chị L yêu cầu bị cáo Y phải bồi thường thêm số tiền 11.500.000 đồng đối với 01 đôi bông tai vàng 18K, tổng trọng lượng 7,11 phân, loại vàng 600; 01 đôi bông tai vàng 18K, tổng trọng lượng 2,25 phân, loại vàng 710, kiểu dáng khoen tròn nhỏ; 01 cặp nhẫn vàng 18K, tổng trọng lượng 1,97 chỉ, loại vàng 750, có hột màu trắng và 01 mặt dây chuyền vàng 18K, tổng trọng lượng 2,78 phân, loại vàng 600, quá trình điều tra cơ quan điều tra không thu giữ được, bị cáo Y đồng ý nhưng đến nay chưa bồi thường.

- Đối với anh Trừ Lâm Duy L và Huỳnh Thanh T đã mua số vàng do bị cáo Y trộm cắp được. Tuy nhiên, tại thời điểm bị cáo Y bán vàng trên cho anh L, anh T thì anh L, anh T hoàn toàn không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với anh L, anh T là có căn cứ. Đồng thời quá trình điều tra anh L, anh T cũng không yêu cầu bị cáo Y bồi thường dân sự gì.

- Ý kiến của những người tham gia tố tụng: Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo là lao động chính trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phan Phi Y khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 03 năm 2025, bị cáo Phan Phi Y đã lén lút lấy trộm 01 đôi bông tai hột xoàn bằng vàng trắng có trọng lượng 3,3958 gam, đá kim cương thiên nhiên; 01 đôi bông tai vàng 18K, tổng trọng lượng 7,11 phân, loại vàng 600; 01 đôi bông tai vàng 18K, tổng trọng lượng 2,25 phân, loại vàng 710, kiểu dáng khoen tròn nhỏ; 02 chiếc nhẫn vàng 18K, tổng trọng lượng 1,97 chỉ, loại vàng 750, có hột màu trắng và 01 mặt dây chuyền vàng 18K, tổng trọng lượng 2,78 phân, loại vàng 600 tại cửa

hàng kinh doanh bán đồ gia dụng "Thanh Phương H L" tọa lạc tại khu phố 2, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp 2, xã Vĩnh Bình, tỉnh Đồng Tháp) của vợ chồng chị Lê Thị Phương L, anh Lý Mộc H, có tổng giá trị 42.271.670 đồng.

[3] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Hữu Khoa phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đang ở độ tuổi thanh niên, đủ sức lao động tạo của cải vật chất để phục vụ nhu cầu cá nhân, giúp ích cho gia đình, xã hội; nhưng do bản tính tham lam nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là trộm cắp tài sản của vợ chồng chị Lê Thị Phương L, anh Lý Mộc H để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân lương thiện và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường, khắc phục H quả; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do vậy, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đồng thời bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử xét bị cáo có đủ điều kiện quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần cho bị cáo hưởng án treo, giao về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả cho vợ chồng chị Lê Thị Phương L, anh Lý Mộc H 01 đôi bông tai hột xoàn bằng vàng trắng có trọng lượng 3,3958 gam, đá kim cương thiên nhiên; 01 (một) giấy mua bán đôi bông hột xoàn ngày 24/11/2010 của Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh vàng bạc đá quý Hồng Phúc, địa chỉ: 56, Lê Lợi, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; 01 (một) giấy mua bán 01 (một) cặp nhẫn cưới ngày 20/02/2011 của Doanh nghiệp tư nhân Phương Trang, địa chỉ: 134-136, Phó Cơ Điều, phường 6, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh; 01 (một) giấy mua bán đôi bông tại của tiệm vàng Ngọc Sơn Khanh, địa chỉ: khu phố 2, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, tên hàng "BG thoi đtiền lọng X tấm", thành tiền: 2.697.000 đồng; 01 (một) giấy mua bán mặt dây chuyền của tiệm vàng Ngọc Sơn Khanh, địa chỉ: khu phố 2, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, tên hàng "M ống tấm", thành tiền: 839.000 đồng và Tiền Việt Nam là 10.700.000 đồng (Mười triệu bảy trăm nghìn đồng).

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Y và chị L, anh H thỏa thuận: bị cáo Y bồi thường cho chị L, anh H giá trị của 01 đôi bông tai vàng 18K, tổng trọng lượng 7,11 phân, loại vàng 600; 01 đôi bông tai vàng 18K, tổng trọng lượng 2,25 phân, loại vàng 710, kiểu dáng khoen tròn nhỏ; 01 cặp nhẫn vàng 18K, tổng trọng lượng 1,97 chỉ, loại vàng 750, có hột màu trắng và 01 mặt dây chuyền vàng 18K, tổng trọng lượng 2,78 phân, loại vàng 600 mà cơ quan cảnh sát điều tra không thu hồi được với tổng số tiền là 11.500.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo Y cũng đồng ý bồi thường cho bị hại chị L, anh H số tiền 11.500.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Đối với anh Trừ Lâm Duy L và Huỳnh Thanh T đã mua số vàng do bị cáo Y trộm cắp được. Tuy nhiên, tại thời điểm bị cáo Y bán vàng trên cho anh L, anh T thì anh L, anh T hoàn toàn không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với anh L, anh T là có căn cứ. Đồng thời quá trình điều tra anh L, anh T cũng không yêu cầu bị cáo Y bồi thường dân sự gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuy nhiên gia đình bị cáo hiện là hộ cận nghèo, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử xét miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Phi Y phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử: Phạt bị cáo Phan Phi Y 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Bình, tỉnh Đồng Tháp quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phan Phi Y bồi thường cho vợ chồng chị Lê Thị Phương L, anh Lý Mộc H số tiền 11.500.000 (mười một triệu năm trăm ngàn) đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Báo bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Cao Tuấn

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 2;
- Công an tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Bị hại, NCQLVNVLQ;
- Lưu: hồ sơ, án văn.